

Bản án số: 135/2024/HS-PT

Ngày: 28-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Thơm -

Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 961/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Từ Minh C do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 233/2023/HS-ST ngày 28, 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

TỪ MINH C, sinh ngày 24/02/19XX tại H N; ĐKKHKT: Y P, xã L N, huyện T T, TP Hà Nội; nơi cư trú: Số X ngách Y ngõ Đ Đ, phường T N, quận H B T, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Minh A và bà Phạm Thị H; có vợ Hoàng Thị Huyền C1 và 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/3/2014, Công an huyện Thanh Trì xử phạt

1.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*” (đã hết thời hiệu). Bị cáo tại ngoại, vắng mặt.

*** Bị hại có kháng cáo:**

Chị **Đào Thúy H**, sinh năm 19XX; ĐKKHKT: số X phố Đ C V, phường L Đ H, quận H B T, TP Hà Nội; nơi cư trú: số X ngách Y ngõ Đ Đ, phường T N, quận H B T, TP Hà Nội, có mặt.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:**

Ông **Nguyễn Ánh Thơm** - Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Anh thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 30/01/2025, chị Đào Thúy H (SN 19XX, HKTT: số X ngách Y Đ Đ, phường T N, quận H B T, Hà Nội) đi cùng chị Hoàng Thị Huyền C1 (SN 19XX, HKTT: Số X ngách Y Đ Đ, phường T N, quận H B T, Hà Nội) đến trước số 15 ngách 16 Đình Đông. Lúc này, Từ Minh C là chồng của C1 đi từ trong nhà số X ngách Y Đ Đ ra to tiếng, chửi bới chị H về việc H rủ C1 đi chơi về muộn. Sau đó, C cầm 01 chiếc điều cày bằng tre ném trúng vào vùng trán phía trên mắt trái của chị H gây thương tích. Sau đó, chị H đi khám thương tại Bệnh viện Thanh Nhàn và đến Cơ quan công an trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận giám định số 437 ngày 12/4/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận:

- Sẹo vết thương phức tạp mi trên mắt trái: 6%.
- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Đào Thúy H tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 30/01/2023 là: 06%.
- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của chị Đào Thuý H do vật tày có cạnh gây ra.
- Kết quả điện sinh lý thần kinh - cơ ngày 29/3/2023 của bệnh viện Đại học y Hà Nội có tổn thương đường dẫn truyền dây thần kinh thị giác bên trái: Bệnh nhân chỉ chấn thương mi mắt trái, không có tổn thương nội

sọ, không tổn thương nội nhĩ nên không có căn cứ cho điểm tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với tổn thương này do vụ việc ngày 30/01/2023 gây ra.

- Gãy xương mũi phải, đã phẫu thuật thẩm mỹ nâng mũi, không ghi nhận chấn thương vùng mũi trong vụ việc ngày 30/01/2023 nên không có căn cứ cho điểm tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với tổn thương này.

Ngày 31/05/2023, chị Đào Thủy H có đơn đề nghị giám định thương tích bổ sung đối với 03 chiếc răng cửa hàm trên bị mẻ.

Tại công văn số 320/TTPY ngày 6/6/203 của Trung tâm pháp y Hà Nội trả lời:

- Kết quả khám chuyên khoa Răng hàm mặt ngày 24/3/2023 của Bệnh viện Đại học Y Hà Nội ghi nhận chị H có mẻ các răng sứ 1.1, 2.1, 2.2, mất răng 4.6, 4.7, 4.8, còn chân răng 4.8.

- Theo Giấy chứng nhận thương tích số 911 ngày 31/01/2023 của Bệnh viện Thanh Nhàn không ghi nhận chị H có tổn thương vùng hàm mặt, tổn thương răng và chị H khai nhận có tiền sử làm răng thẩm mỹ năm 2022. Do đó, không có căn cứ xác định mất răng 4.6, 4.7, 4.8, còn chân răng 4.8, mẻ các răng sứ 1.1, 2.1, 2.2 có liên quan đến vụ việc ngày 31/01/2023. Ngoài ra, thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/2/2019 không có quy định tỷ lệ % thương tích chạm thương đối với mẻ răng sứ.

Vì vậy, Cơ quan điều tra không chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định bổ sung của chị Đào Thúy H.

Về bồi thường dân sự, chị Đào Thúy H yêu cầu Tử Minh C bồi thường số tiền 200.000.000 đồng C1 phí sức khỏe, viện phí, thuốc và sẽ cung cấp các tài liệu liên quan tại phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 233/2023/HS-ST ngày 28, 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Tử Minh C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, i, b khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tử Minh C 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và điều 590 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo Từ Minh C phải bồi thường cho chị Đào Thúy H số tiền 13.873.000 đồng.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/10/2023 bị cáo Từ Minh C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 12/10/2023 bị hại chị Đào Thúy H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Từ Minh C vắng mặt không có lý do và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, do vậy căn cứ vào Điều 351 Bộ luật tố tụng Hình sự thì Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị cáo.

Bị hại chị Đào Thúy H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo Từ Minh C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo, bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt và mức bồi thường thiệt hại. Cụ thể:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, i, b khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Từ Minh C 07 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Từ Minh C phải bồi thường cho chị Đào Thúy H số tiền 13.873.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Bị cáo rất côn đồ hung hãn, không tìm hiểu nguyên nhân, lý do gì mà dùng ngay điều cày vọt bị hại vào mặt; hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại; hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội

giết người; mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là nhẹ chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; tại cấp sơ thẩm bị cáo có thái độ chưa ăn năn hối cải. Luật sư đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo lên 12 tháng tù giam.

Trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Từ Minh C và bị hại Đào Thúy H đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Từ Minh C tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 30/01/2023, tại khu vực trước số 15 ngách 16 Đình Đông, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, do có mâu thuẫn cãi, chửi nhau mà bị cáo Từ Minh C đã thực hiện hành vi tác động chiếc điều cày bằng tre vào vùng trán phía trên mắt trái của chị Đào Thúy H gây thương tích tổn hại 06% sức khỏe. Hành vi nêu trên của bị cáo Từ Minh C đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Từ Minh C xin được hưởng án treo và kháng cáo của bị hại chị Đào Thúy H đề nghị tăng mức hình phạt tù giam đối với bị cáo Từ Minh C thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; xem xét bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Công an huyện Thanh Trì xử phạt hành chính về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*”,

thể hiện bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục mà không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội; xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có khắc phục một phần trách nhiệm dân sự cho bị hại và áp dụng điểm s, i, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt 07 tháng tù đối với bị cáo Từ Minh C về tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ, buộc bị cáo Từ Minh C phải cách ly khỏi xã hội là phù hợp mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo Từ Minh C trở thành con người có ích cho xã hội. Bị cáo Từ Minh C và bị hại chị Đào Thúy H kháng cáo song không đưa ra được căn cứ nào mới, do vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại, cần giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm.

Đối với đề nghị tăng bồi thường thiệt hại của chị Đào Thúy H thì Hội đồng xét xử nhận thấy tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tỉ lệ thương tích, quá trình khám chữa bệnh của chị H, các chi phí hợp lý, thực tế và căn cứ vào các quy định của pháp luật về việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đã tính các khoản: Chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe có hóa đơn số tiền 5.723.000 đồng; thu nhập thực tế bị giảm sút 01 tháng là 4.680.000 đồng; tổn thất tinh thần với tỷ lệ thương tích 6% là 03 tháng lương cơ sở số tiền 4.470.000 đồng. Tổng cộng là 14.873.000 đồng, bị cáo đã khắc phục 1.000.000 đồng, còn phải bồi thường cho chị Đào Thúy H số tiền 13.873.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị hại chị Đào Thúy H kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại song không đưa ra căn cứ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo kháng cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Từ Minh C, bị hại Đào Thúy H và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Từ Minh C 07 (Bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- **Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, buộc bị cáo **Từ Minh C** phải bồi thường cho chị **Đào Thúy H** số tiền **13.873.000** đồng (*Mười ba triệu tám trăm bảy ba ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Bị cáo Từ Minh C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh